

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2013/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 583/TTr-STC ngày 08 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Dễm Ênuôl

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi,
mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2013
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện; Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất các huyện, thị xã, thành phố được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi chung là Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư).

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được trích theo tỷ lệ (%) trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án, cụ thể:

a) Dự án, tiểu dự án có kinh phí bồi thường, hỗ trợ từ 50 tỷ đồng trở xuống: Trích 2%;

b) Dự án, tiểu dự án có kinh phí bồi thường, hỗ trợ trên 50 tỷ đồng, trích như sau:

- Đến 50 tỷ đồng: Trích 2%;

- Phần còn lại trên 50 tỷ đồng: Trích 1% số còn lại.

2. Riêng các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến thì Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án được lập dự toán theo khối lượng công việc thực tế nhưng không quá 5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án.

3. Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích lập tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy định này sẽ quy thành 100% và được phân chia như sau:

a) 95% cho Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

b) 5% cho cơ quan Tài nguyên và Môi trường (cấp tỉnh hoặc cấp huyện, thị xã, thành phố) để chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 4. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

1. Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn của Nhà nước thì thực hiện theo chế độ hiện hành.

2. Các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, thực hiện như sau:

a) Chi tuyên truyền, thông báo quyết định thu hồi đất và các chế độ, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất; khảo sát, điều tra về tình hình kinh tế, xã hội, về thực trạng đất đai, tài sản thuộc phạm vi dự án, tiểu dự án: 120.000 đồng/người/ngày.

b) Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại (nội dung công việc theo khoản 2 Điều 4 Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính): 150.000 đồng/người/ngày.

c) Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ khâu ban đầu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường: 120.000 đồng/người/ngày.

d) Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Do thủ trưởng cơ quan Tài nguyên và Môi trường quyết định trên cơ sở kinh phí được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Quy định này, mức chi thấp nhất 50.000 đồng/người/phương án và cao nhất 300.000 đồng/người/phương án.

đ) Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường: 120.000 đồng/người/ngày.

e) Chi hỗ trợ các cán bộ thuộc xã, phường, thị trấn, thôn, buôn, tổ dân phố trực tiếp tham gia công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có): 100.000 đồng/người/ngày.

g) Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có): Trường hợp phải thuê nhân công để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì mức chi hợp đồng thuê nhân công là 150.000 đồng/người/ngày.

h) Các khoản chi khác nếu có phát sinh (ngoài quy định từ điểm a đến điểm g, Điều 4 quy định này) liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Tối đa không quá 5% tổng mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy định này.

3. Chi phí dịch vụ trả cho doanh nghiệp trong trường hợp thuê doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ về bồi thường, giải phóng mặt bằng: Tối đa không quá số kinh phí được phân chia cho Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Việc thuê doanh nghiệp thực hiện dịch vụ về bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính.

4. Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cùng với việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đồng thời căn cứ mức trích tại Điều 3 Quy định này và nội dung chi, mức chi tại Điều 4 Quy định này lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gửi đến cơ quan Tài nguyên và Môi trường (cấp tỉnh hoặc cấp huyện, thị xã, thành phố) chủ trì phối hợp với cơ quan Tài chính và các đơn vị có liên quan cùng cấp thực hiện công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; sau đó liên cơ quan Tài nguyên và Môi trường - Tài chính trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt phương.

5. Trường hợp dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt nhưng không đủ để chi theo thực tế thì Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán kinh phí bổ sung, gửi Sở Tài chính (đối với dự án, tiểu dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với dự án, tiểu dự án do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan cùng cấp thẩm định trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét phê duyệt bổ sung dự toán. Sau khi dự toán bổ sung được phê duyệt, Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có trách nhiệm thông báo cho chủ đầu tư dự án, tiểu dự án để phối hợp thực hiện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Xử lý trường hợp đang thực hiện.

Những dự án, tiểu dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước khi Quy định này có hiệu lực thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo các quy định trước đây; không áp dụng hoặc điều chỉnh theo Quy định này.

Điều 6. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Dễm Ênuôl